|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc** |
| **­­**Số: 16 /NQ-HĐND | *Hương Khê, ngày 30 tháng 8 năm 2021* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành một số chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ**

**KHOÁ XXI, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 16/3/2016 của BCH Đảng bộ huyện về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020 và những năm tiếp theo;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 30/12/2020 của BCH Đảng bộ huyện về việc tăng cường lãnh đạo xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới, Thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 09/4/2021 của HĐND huyện khoá XX, nhiệm kỳ 2016-2021 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025;*

*Xét Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 18/8/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về**việc ban hành Nghị quyết một số chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 02/BC-BKTXH ngày 27/8/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Phạm vi, đối tượng áp dụng**

Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trực tiếp sản xuất ngô vụ Đông năm 2021 trên địa bàn huyện;

Một thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện được lựa chọn một hộ gia đình chăn nuôi trâu, bò có mô hình chế biến thức ăn từ cây ngô sinh khối bằng phương pháp ủ chua.

**Điều 2. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ**

**1. Nguyên tắc hỗ trợ**

a. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình phải cam kết trực tiếp trồng ngô vụ Đông năm 2021 và nộp đủ phần kinh phí đối ứng theo loại giống đăng ký để kịp thời tổng hợp mua giống theo quy định.

b. Quản lý, sử dụng kinh phí đúng đối tượng, mục đích, đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước.

c. Mỗi chính sách chỉ được hỗ trợ một lần cho một đối tượng thụ hưởng đảm bảo các yêu cầu quy định tại Nghị quyết này, khi mô hình hoàn thành đưa vào hoạt động, nghiệm thu.

d. Đối tượng không có hộ khẩu thường trú tại địa bàn nơi sản xuất thì vẫn được hưởng chính sách hỗ trợ tại địa bàn trực tiếp sản xuất theo chế độ Nghị quyết này quy định.

e. Ngoài chính sách này người sản xuất còn được hưởng các chính sách hỗ trợ khác của Trung ương, tỉnh (nếu có) nhưng không trùng nội dung; Trường hợp có nhiều chính sách hỗ trợ cho cùng một nội dung thì người sản xuất được hưởng chính sách theo quy định của cơ quan cấp trên hoặc được hưởng chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.

**2. Điều kiện hỗ trợ**

a. Đối với hỗ trợ giống ngô sản xuất vụ Đông năm 2021: Hỗ trợ kinh phí mua giống ngô cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trực tiếp sản xuất ngô vụ Đông năm 2021 trên địa bàn huyện. Định mức, số lượng giống làm căn cứ để hỗ trợ: 25kg (CP511, CP111)/ha ngô thực tế gieo trồng; 20kg (HN68, HN88)/ha ngô thực tế gieo trồng.

Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình phải đăng ký, cam kết trồng ngô vụ Đông năm 2021; thời gian gieo trỉa ngô vụ Đông hoàn thành chậm nhất trước ngày 30/10/2021; phải nộp phần kinh phí đối ứng (CP511: 75.000 đồng/kg; CP111: 70.000 đồng/kg; HN68: 85.000 đồng/kg; HN88: 240.000 đồng/kg) cho UBND xã, thị trấn (qua Thôn trưởng, Tổ trưởng tổ dân phố).

Thôn trưởng, Tổ Trưởng tổ dân phố tổng hợp danh sách và kinh phí đối ứng nộp cho UBND xã, Thị trấn để báo cáo số lượng nhu cầu giống đăng ký với UBND huyện (qua Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng vật nuôi huyện), thời gian chậm nhất trước ngày 15/9/2021.

Giá giống ngô tính theo thông báo giá của nhà cung cấp từ nay đến ngày 30/10/2021 (CP511: 125.000 đồng/kg; CP111: 120.000 đồng/kg; HN68: 145.000 đồng/kg; HN88: 300.000/kg).

b. Đối với hỗ trợ mô hình chế biến thức ăn chăn nuôi từ cây ngô sinh khối bằng phương pháp ủ chua: Mỗi thôn, tổ dân phố họp bình xét lựa chọn xây dựng 01 mô hình; có chuồng trại phải hợp vệ sinh, đảm bảo theo quy hoạch nông thôn mới, đô thị văn minh; nuôi tối thiểu 05 con trâu, bò; có hệ thống lưới hoặc vách, tường ngăn chống chuột phá hoại thức ăn ủ chua; có máy móc, thiết bị, dụng cụ sản xuất và nơi để ủ chua (có 01 máy băm, cắt cỏ voi, cây ngô đang hoạt động tốt, có công suất băm, cắt thức ăn khô tối thiểu 300 kg/giờ, thức ăn tươi tối thiểu 700 kg/giờ, kèm theo hóa đơn giá trị gia tăng mang tên chủ hộ, có bể ủ chua với thể tích tối thiểu 10m3 để đựng thức ăn ủ chua hoặc có tối thiểu 15 bao Jumbo, kèm theo hóa đơn giá trị gia tăng mang tên chủ hộ, để sử dụng ủ chua ngô sinh khối, loại bao sử dụng đựng được tối thiếu 700 kg thức ăn ủ chua/1 bao).

Hộ gia đình phải có cam kết duy trì mô hình tối thiểu 03 năm tính từ ngày được nghiệm thu; phải đảm bảo số lượng trâu, bò tối thiếu 05 con và chế biến thức ăn từ cây ngô sinh khối bằng phương pháp ủ chua. Trường hợp chủ hộ không duy trì mô hình đủ số lượng trâu, bò và chế biến thức ăn từ cây ngô sinh khối bằng phương pháp ủ chua mà không có lý do chính đáng thì phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền đã được hỗ trợ cho ngân sách huyện.

**Điều 3. Nội dung và định mức kinh phí hỗ trợ**

1. Hỗ trợ trồng ngô vụ Đông năm 2021: Hỗ trợ kinh phí mua các giống ngô.

- Hỗ trợ 60.000 đồng/kg giống ngô (HN68; HN88);

- Hỗ trợ 50.000 đồng/kg giống ngô (CP511; CP111).

2. Hỗ trợ 10 triệu đồng/mô hình chế biến thức ăn chăn nuôi từ cây ngô sinh khối bằng phương pháp ủ chua.

**Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ do ngân sách huyện đảm bảo 100%.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện kịp thời tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần thiết điều chỉnh, bổ sung, Ủy ban nhân dân huyện trình Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Hương Khê khoá XXI, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 30/8/2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - Thường trựcHuyện ủy;  - Thường trực HĐND huyện;  - UBND huyện;  - UBMTTQ và các tổ chức chính trị xã hội huyện;  - Đại biểu HĐND huyện;  - Trưởng Đoàn công tác của BTV Huyện ủy  chi đạo cácxã, thị trấn;  - Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;  - Cổng thông tin điện tử huyện;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Lê Ngọc Huấn** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |